

Bản án số 79/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Hoàng Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Đào Văn Thao
Ông Trần Quang Chữ
- *Thư ký phiên tòa* : Bà Lê Thu Lam- Thư ký TAND huyện Ân Thi
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi. TAND huyện Ân Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXXST-HS ngày 11/12/2024 đối với các bị cáo:

1. C V H; sinh ngày 08/10/1983; Giới tính: Nam; Nơi sinh, hộ khẩu thường trú: thôn NG, xã ĐD, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: C M T, sinh năm 1957; Con bà: P T H, sinh năm 1958. Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa

2. N T Đ, sinh ngày 17/12/2003; Giới tính: Nam; Nơi sinh, hộ khẩu thường trú: thôn BL, xã HA, huyện BQ, tỉnh Hà Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông N V Ng, sinh năm 1973; Con bà N T Đ, sinh năm 1976; Vợ: H T H, sinh năm 2004; Con: Nguyễn Quỳnh Anh, sinh năm 2023.

Tiền sự, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa

- Người có QLVN liên quan: Anh G V H, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn NG, xã ĐD, huyện AT, tỉnh Hưng Yên
- Người làm chứng: Anh L V Kh, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Địa chỉ: TDP PB, phường DS, TX MH, Hưng Yên
Chị B T T V, sinh năm 2006 (vắng mặt)
Địa chỉ: TDP PC, phường MĐ, TX MH, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 26/8/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra nhà nghỉ MAIVILLA thuộc thôn Bá Đông, xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương do bà Phạm Thị Huệ sinh năm 1963 ở thôn Mỹ Trạch, xã Bình Minh, huyện Bình Giang là chủ sở hữu. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện tại phòng 201 có: L V Kh sinh năm 1983 ở tại tổ dân phố PB, phường DS, TX MH, tỉnh Hưng Yên và B T T V sinh ngày 15/11/2006 ở tổ dân phố PC, phường MĐ, TX MH nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, trong phòng có 01 chiếc cốc thủy tinh màu trắng đường kính 7,5cm, cao 8cm thân cốc có chữ màu đỏ “Đảng ủy- HĐND- UBND phường Ái Quốc kính tặng kỷ niệm 70 năm ngày TLQĐVN” tại đáy cốc có bám muối đen, trong cốc thủy tinh có chứa chất bột mịn màu trắng, đã tiến hành thu giữ bằng cách cho chất bột màu trắng vào một túi nilon màu trắng kích thước (6x8,5)cm và niêm phong theo quy định; thu giữ 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ trên mặt bàn uống nước tại phòng 201. L V Kh khai chất bột mịn màu trắng đó là chất ma túy loại Ketamine, Khái mua của người tên Đạt là nhân viên quán Karaoke Hoàng Gia thuộc xã Phù Ủng, huyện Ân Thi để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 6/2024, anh G V H sinh năm 1987 ở thôn NG, xã ĐD, huyện AT mở kinh doanh quán Karaoke Hoàng Gia tại thôn Sa Lung, xã Phù Ủng, huyện Ân Thi. Anh Huyện có thuê C V H làm quản lý và thuê N T Đ làm nhân viên phục vụ. Khoảng 12 giờ ngày 26/8/2024, L V Kh sử dụng thuê bao di động số 0584.709.999 gọi vào thuê bao di động số 0349.206.452 của Đạt hỏi mua ma túy tổng hợp gồm 02 viên loại “kẹo” và một “chỉ” Ketamine. Đạt đồng ý và hẹn Khái đến quán Hoàng Gia tại thôn Sa Lung, xã Phù Ủng, huyện Ân Thi. Sau đó, Đạt nói với Hùng về việc Khái hỏi mua ma túy Ketamine, do trước đó Hùng đã nói với Khái nếu có người hỏi mua ma túy Ketamine thì bảo Hùng. Khi thấy Đạt nói có người mua ma túy, Hùng đã lấy 01 túi nilon kích thước khoảng (1,5x2)cm chứa ma túy Ketamine do Hùng cất giấu trong hộc loa thùng tại phòng VIP5 của quán đưa cho Đạt và dặn bán với giá là: 1.500.000 đồng. Đạt cầm gói ma túy do Hùng đưa rồi cất giấu cùng với 02 viên ma túy tổng hợp dạng “kẹo” của Đạt đã cất giấu từ trước trong phòng VIP2 của quán. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Khái đến quán Hoàng Gia được Đạt đưa vào phòng VIP2 của quán, Đạt lấy 02 viên ma túy tổng hợp dạng “kẹo” có đặc điểm: 01 viên hình ngũ giác màu xanh, 01 viên màu xám hình tròn có đường kính khoảng 0,3cm cùng gói nilon ma túy

Ketamine của Hùng đưa cho Khải và nói giá tiền là: 2.100.000đồng, trong đó giá tiền của 02 viên ma túy “kẹo” là 600.000đồng, giá tiền của gói ma túy Ketamine là 1.500.000đồng. Khải nhận ma túy và đưa trả Đạt 2.000.000đồng tiền mặt, còn 100.000đồng Khải chuyển từ tài khoản số 102890830999 của Khải trong ứng dụng trên điện thoại di động của Ngân hàng Viettinbank sang tài khoản số 171220026886 của Đạt tại Ngân hàng MB Bank. Sau khi mua được ma túy, Khải thuê taxi của người không biết tên, địa chỉ đi đón B T T V. Trên đường đi, Khải đã sử dụng hết 02 viên ma túy tổng hợp dạng “kẹo”. Khải cùng Vy đến thuê phòng 201 của nhà nghỉ MAIVILLA để nghỉ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Khải bỏ túi ma túy Ketamine ra để chuẩn bị sử dụng thì bị phát hiện, lập biên bản thu giữ.

Sau khi bán ma túy cho Khải, Đạt đã đưa 1.500.000đồng cho Hùng. Cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương triệu tập Hùng, Đạt để làm việc; đã tiến hành quản lý 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng gói, gấp kín trong chứa chất bột màu trắng do Hùng giao nộp được cất giấu trong hộc loa thùng tại phòng VIP5 của quán Hoàng Gia, số tiền 1.500.000đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp 02 sim thuê bao số: 0962131983 và 0948018123 do Hùng tự giao nộp, được niêm phong ký hiệu M1, M2, Đ1; quản lý số tiền 500.000đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS lắp sim thuê bao số: 0349206452 do Đạt tự giao nộp, được niêm phong ký hiệu M3, Đ2; quản lý tại quán Karaoke Hoàng Gia 01 đầu thu Camera nhãn hiệu @Jhua màu đen, số hiệu: P/N 10.01.01.12667#0011 và S/N3K03644PAZ6B18D, đã tiến hành niêm phong bằng cách dán giấy niêm phong có chữ ký của những người liên quan vào vị trí cổng đường truyền tín hiệu của đầu Camera nhãn hiệu @Jhua.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với L V Kh thể hiện: “Dương tính” với ma túy loại MDMA, KET, MET, AMP; đối với C V H, N T Đ và B T T V thể hiện: “Âm tính” với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 389/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất bột màu trắng trong túi nilon viền khóa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì gửi giám định khối lượng là: 0,408g (*Không thấy bốn trăm linh tám gam*) là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại sau giám định 0,353g (*Không thấy ba trăm năm mươi ba gam*) ma túy loại Ketamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 390/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất bột màu trắng trong gói bằng tờ tiền mệnh giá 5.000đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định khối lượng là: 0,479g (*Không thấy bốn trăm bảy mươi chín gam*) là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại sau giám định 0,409g (*Không thấy bốn trăm linh chín gam*) ma túy loại Ketamine và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được niêm phong ký hiệu T2.

Tại bản Kết luận giám định số: 338/KL-KTHS(KTS) ngày 05/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Tìm thấy 05 file video khoảng thời gian từ 12 giờ 00 phút ngày 26/8/2024 đến 14 giờ 30 phút ngày

26/8/2024 trong thẻ nhớ gửi giám định. Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 file video trích xuất được từ thẻ nhớ gửi giám định. Hoàn lại sau giám định 01 USB lưu 01 file dulieu.rar. Mã MD5: 41C856A37B36467DF1DCF65F94945095.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, nhưng do bị cáo khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, N T Đ và C V H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS-AT ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố N T Đ và C V H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo C V H, N T Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Hùng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51); Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024 bắt tạm giam. Xử phạt bị cáo Hùng từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024 bắt tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản có giá trị, công việc và thu nhập không ổn định. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,353g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong ghi số 389/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương; 0,409g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định niêm phong ký hiệu T1 và T2 số 390/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương; sim thuê bao số: 0349206452 của Đạt lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng trong phong bì niêm phong ký hiệu T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS của bị cáo Đạt, số tiền 2.000.000 đồng (thu giữ của bị cáo Hùng 1.500.000 đồng, bị cáo Đạt 500.000 đồng) đang được gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện Ân Thi tại Kho bạc Nhà nước huyện Ân Thi.

- Truy thu của bị cáo Đạt 100.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Hùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp 02 sim thuê bao số: 0962131983 và 0948018123; trả lại anh Huyện (chủ quán Karaoke Hoàng Gia) 01 đầu thu Camera nhãn hiệu @Jhua màu đen, số hiệu: P/N 10.01.01.12667#0011 và S/N3K03644PAZ6B18D.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ giám định” ký hiệu S1 bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu SAMSUNG, dung lượng 16GB; 01 phong bì niêm phong ghi: “USB giám định trích xuất hình ảnh” ký hiệu S bên trong có chứa 01 USB; 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ ghi âm buổi ghi lời khai của C V H ngày 27/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ ghi âm buổi ghi lời khai của N T Đ ngày 27/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Buổi hỏi cung bị can N T Đ ngày 28/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Buổi hỏi cung bị can C V H ngày 28/8/2024”

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hùng thuộc gia đình hộ cận nghèo nên miễn án phí HSST cho bị cáo; bị cáo Đạt phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của các bị cáo cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/8/2024, tại quán Karaoke Hoàng Gia thuộc thôn Sa Lung, xã Phù Ứng, huyện Ân Thi; các bị cáo đã có hành vi bán 01 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,408g (*Không phải bốn trăm linh tám gam*) cho L V Kh ở tổ dân phố PB, phường DS, TX MH được số tiền: 1.500.000đồng; bị cáo Đạt còn có hành vi bán 02 (*Hai*) viên ma túy dạng “kẹo” cho Khải được số tiền: 600.000đồng. Ngoài ra, Hùng còn có hành vi cất giấu 01 (*Một*) gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,479g (*Không phải bốn trăm bảy mươi chín gam*) nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã đủ cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân

Thi truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người nghiện, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người mắc nghiện, ma túy là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên Pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bản thân các bị cáo là một người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật nhưng vẫn tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng phát triển trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với các bị cáo.:

Bị cáo Hùng giữ vai trò chính trong vụ án, trước đó bị cáo đã nói với bị cáo Đạt nếu có người hỏi mua ma túy Ketamine thì bảo bị cáo Hùng. Hơn nữa số ma túy thu giữ của bị cáo nhiều hơn bị cáo Đạt. Bị cáo Đạt là đồng phạm giữ vai trò thực hành, tiếp nhận ý chí của bị cáo Hùng, khi Khải hỏi mua ma túy, bị cáo đã nói lại với bị cáo Hùng và bị cáo Hùng đã đưa ma túy cho bị cáo để thực hiện giao dịch với Khải. Các bị cáo Hùng, Đạt phạm tội có tính chất đồng phạm nên cần áp dụng Điều 58 BLHS khi xem xét lượng hình đối với các bị cáo.

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ sự ăn năn hối hận nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Hùng có bố đẻ năm 2007, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 BLHS. Gia đình bị cáo Đạt trình bày hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ. Còn bị cáo Hùng thuộc hộ cận nghèo, kinh tế khó khăn. Do vậy, quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng có liên quan:

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L V Kh, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Hùng, do bị cáo khai không biết tên, địa chỉ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 389/KL-KTHS bên trong chứa 0,353g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ nilon màu trắng viền màu đỏ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1 hoàn lại sau giám định số 390/KL-KTHS bên trong chứa 0,409g ma túy, loại Ketamine; 01 sim thuê bao số: 0349206452 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS của bị cáo Đạt là vật nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng trong phong bì niêm phong ký hiệu T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS của bị cáo Đạt do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, số tiền 2.000.000 đồng (thu giữ của bị cáo Hùng 1.500.000 đồng, bị cáo Đạt 500.000 đồng) do phạm tội mà có.

- Truy thu của bị cáo Đạt 100.000 đồng tại tài khoản 171220026886 của Đạt do Ngân hàng MB Bank phong tỏa.

- Trả lại bị cáo Hùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp 02 sim thuê bao số: 0962131983 và 0948018123; trả lại anh Huyện (chủ quán Karaoke Hoàng Gia) 01 đầu thu Camera nhãn hiệu @Jhua màu đen, số hiệu: P/N 10.01.01.12667#0011 và S/N3K03644PAZ6B18D do không liên quan đến hành vi phạm tội

- Đối với 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ giám định” ký hiệu S1 bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu SAMSUNG, dung lượng 16GB; 01 phong bì niêm phong ghi: “USB giám định trích xuất hình ảnh” ký hiệu S bên trong có chứa 01 USB; 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ ghi âm buổi ghi lời khai của C V H ngày 27/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ ghi âm buổi ghi lời khai của N T Đ ngày 27/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Buổi hỏi cung N T Đ ngày 28/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Buổi hỏi cung C V H ngày 28/8/2024” hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án là tài liệu chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Hùng thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đạt phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 (và khoản 2 đối với bị cáo Hùng) Điều 51; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 17, 58 BLHS; khoản 2 và điểm a khoản 3 điều 106; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo C V H, N T Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo C V H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 29/8/2024.

Xử phạt bị cáo N T Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 29/8/2024

Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 389/KL-KTHS bên trong chứa 0,353g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ nilon màu trắng viền màu đỏ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1 hoàn lại sau giám định số 390/KL-KTHS bên trong chứa 0,409g ma túy, loại Ketamine; 01 sim thuê bao số: 0349206452 của bị cáo Đạt lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng trong phong bì niêm phong ký hiệu T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS của bị cáo Đạt, số tiền 2.000.000 đồng (thu giữ của bị cáo Hùng 1.500.000 đồng, bị cáo Đạt 500.000 đồng) từ tài khoản tạm gửi của Công an huyện Ân Thi tại Kho bạc Nhà nước Ân Thi sang tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi tại Kho bạc Nhà nước Ân Thi.

- Truy thu của bị cáo Đạt 100.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Hùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp 02 sim thuê bao số: 0962131983 và 0948018123; trả lại anh Huyện (chủ quán Karaoke Hoàng Gia) 01 đầu thu Camera nhãn hiệu @Jhua màu đen, số hiệu: P/N 10.01.01.12667#0011 và S/N3K03644PAZ6B18D.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi).

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ giám định” ký hiệu S1 bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu SAMSUNG, dung lượng 16GB; 01 phong bì niêm phong ghi: “USB giám định trích xuất hình ảnh” ký hiệu S bên trong có chứa 01 USB; 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ ghi âm buổi ghi lời khai của C V H ngày 27/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Thẻ nhớ ghi âm buổi ghi lời khai của N T Đ ngày 27/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Buổi hỏi cung N T Đ ngày 28/8/2024”; 01 phong bì niêm phong ghi: “Buổi hỏi cung C V H ngày 28/8/2024”

Về án phí: Bị cáo Hùng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đạt phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huyện có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ THA hình sự Công an huyện; cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Lưu Hs

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ái